

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1-QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2025/HS-ST

Ngày 25-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tố Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Nhân

Bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân-Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Huy-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H1, sinh ngày 17-6-1982, tại tỉnh Hưng Yên; nơi thường trú: tổ 1, khu H 1, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc A và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng là Đinh Xuân S và 02 con; tiền án, tiền sự: không; hiện nay bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*tạm hoãn xuất cảnh*” (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Anh Bùi Văn Q, sinh năm: 1996; nơi thường trú: tổ 59, khu C 6, phường H, tỉnh Quảng Ninh; Anh Lê Văn L, sinh năm: 1986; nơi thường trú: tổ 7, khu H 6, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: tổ 1, khu H 1, phường H, tỉnh Quảng Ninh; Anh Lò Văn Th, sinh năm: 1989; nơi thường trú: bản H1, xã N, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện tại: tổ 1, khu H 1, phường H, tỉnh Quảng Ninh (*đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Lương Thê H2 (*vắng mặt không lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H1 làm nghề bán hàng nước trước cửa nhà tại tổ 1, khu H 1, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng từ giữa tháng 8-2025, H1 lấy vé xổ số của người bán rong để bán, nếu ai có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề, số lô xiên, số ba càng thì H1 kết hợp bán. Khi đã quen khách, thì H1 không lấy vé xổ số bán nữa mà chỉ bán nước và số lô, số đề trái phép. H1 bán số lô, số đề, số ba càng, số lô xiên cho người mua bằng hình thức viết trực tiếp vào các mảnh giấy (gọi là “phơ”) có kích thước, màu sắc khác nhau, rồi ký tên vào “phơ” đưa cho người mua. Về cách thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, số lô xiên, số ba càng và thanh toán tiền thắng, thua được H1 và người mua số lô, số đề, số lô xiên, số ba càng quy định như sau: Đối với số đề, trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99. Nếu số đề người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì người chơi thắng tiền; số tiền thắng bằng 70 (*bảy mươi*) lần số tiền đặt cược. Đối với số lô: trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số điểm nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99, mỗi điểm bằng 23.000 đồng. Nếu số lô người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì người chơi thắng tiền; số tiền thắng với mỗi điểm đặt cược tương đương 80.000 đồng (tức là tiền thắng bạc=số điểm đã đặt cược x 80.000 đồng); nếu có nhiều hơn 01 giải trùng thì tiền thắng bạc=số điểm đã đặt cược x 80.000 đồng x số giải trùng. Với trường hợp người chơi mua số “ba càng” trùng với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt, thì H1 phải trả cho người chơi số tiền gấp 400 lần số tiền đã mua. Với trường hợp người chơi mua số “lô xiên hai” trùng với 02 cặp số bất kỳ của giải nào thì H1 phải trả cho người chơi số tiền gấp 10 lần số tiền đã mua. Với trường hợp người chơi mua số “lô xiên ba” trùng với 03 cặp số bất kỳ của giải nào thì H1 phải trả cho người chơi số tiền gấp 40 lần số tiền đã mua. Nếu người chơi thua không trúng thì H1 được hưởng số tiền người chơi đã bỏ ra mua số lô, số đề, ba càng và lô xiên. Khi có khách đến mua, H1 viết các số và hình thức chơi vào các mảnh giấy (gọi là “phơ”) có kích thước, màu sắc khác nhau, ký tên, đưa cho khách cầm. H1 tự ôm, tự chịu không chuyển số lô, số đề đã bán cho ai. Nếu khách thắng cược sẽ đến quán nhận tiền trực tiếp từ H1 trong khoảng thời gian 19 giờ cùng ngày đến trưa ngày hôm sau. Khoảng 17 giờ ngày 14-9-2025, các anh Lò Văn Th, Lê Văn L và Bùi Văn Q đến quán của H1 ngồi uống nước. Sau đó, anh Q mua của H1: số lô 86 x 60 điểm với số tiền là 1.380.000 đồng; các số lô (34, 98, 67) x 50 điểm/01 số với số tiền là 3.450.000 đồng; số đề 68 với số tiền là 110.000 đồng (nhưng ghi nhầm là 100); tổng số tiền anh Q mua số lô, số đề của H1 là 4.940.000 đồng. Anh L mua của H1: số lô 33 x 5 điểm với số tiền là 115.000 đồng, số ba càng 500 với số tiền là 35.000 đồng; tổng số tiền anh L mua số lô, số ba càng là 150.000 đồng. Anh Th mua của H1: số lô xiên 3 gồm (11, 31, 51) x 5 điểm với số tiền là 50.000 đồng. Cả 03 người đều trả trực tiếp cho H1 bằng tiền mặt là 5.140.000 đồng (*năm triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*). Đến 17 giờ 40 phút cùng

ngày, Công an phường H, tỉnh Quảng Ninh phát hiện, tiến hành kiểm tra hành chính đối với H1 và các anh Q, L, Th; thu giữ của H1: số tiền 6.550.000 đồng tại tủ của bàn bán nước; 01 bút bi, bằng nhựa, màu đen, dài 14 cm, trên mặt bút ghi chữ “Smart 1.0 BAOKE B13”, đã qua sử dụng; 01 tờ giấy kẻ ô ly, kích thước (24x17)cm, ghi chép số lô, số đề bán được trong ngày 14-9-2025; 05 ghế nhựa màu nâu, loại ghế có lưng tựa, cao 0,71 mét, đã qua sử dụng; 01 bàn bằng kim loại và gỗ hình chữ nhật kích thước (1,06x0,65x0,57)m, đã qua sử dụng; thu giữ của anh Q: 01 tờ “phơ” màu trắng kích thước (9,4x5,9)cm ghi 14-9-2025, lô 86x60; (34,98,67)x50; tổng 4.830.000 đồng, có chữ ký của H1; 01 tờ “phơ” có màu hồng, kích thước (9,5x6,7)cm, ghi đề 68 x 110; tổng 110.000 đồng, có chữ ký của H1; thu giữ của anh L 01 tờ “phơ” có màu hồng, kích thước (9,5x6,7)cm, ghi lô 33x 5, ba càng số 500-35, tổng 150.000 đồng, có chữ ký của H1; thu giữ của anh Th 01 tờ “phơ” màu xanh nước biển, kích thước (9,4 x 6,5)cm, ghi 14-9-2025, ghi (11-31-51) x 5, tổng 50.000 đồng, có chữ ký của H1.

Tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh (viết tắt: Cơ quan điều tra), H1 khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của các anh Bùi Văn Q, Lò Văn Th và Lê Văn L. Ngoài ra, H1 còn khai: trong khoảng thời gian từ giữa tháng 08-2025 đến hết ngày 13-9-2025, H1 đã bán số lô, số đề, số ba càng, số lô xiên cho nhiều khách vắng lai, không rõ nhân thân, không nhớ số tiền cụ thể và thắng thua thế nào. Trong ngày 14-9-2025, trước khi bán số lô, số đề cho các anh Q, Th và L thì H1 đã bán được số lô, số đề, số ba càng, số lô xiên cho 07 người không quen biết thu được số tiền 3.455.000 đồng, cụ thể như sau: khoảng 14 giờ, H1 bán số lô 15x50 điểm, số lô 25x20 điểm, số đề 25x44.000 đồng cho một người đàn ông không rõ nhân thân và thu được số tiền mặt là 1.654.000 đồng. Khoảng 14 giờ 15 phút, H1 bán các số đề (09,10,43, 45,87)x11.000 đồng/01 số cho một người đàn ông tên C, không rõ nhân thân cụ thể và thu được số tiền mặt là 55.000 đồng. Khoảng 14 giờ 25 phút, H1 bán số lô 20x10 điểm, số lô 90x10 điểm cho một người phụ nữ tên Ph, không rõ nhân thân cụ thể và thu được số tiền mặt là 560.000 đồng. Khoảng 14 giờ 35 phút, H1 bán các số đề (90, 91, 54, 84, 01,49)x33.000 đồng/01 số, số đề 99x55.000 đồng, các số ba càng (990, 499) x50.000 đồng/01 số; số ba càng 491x50.000 đồng; số ba càng 849x20.000 đồng cho một nam thanh niên không rõ nhân thân và thu được số tiền mặt là 413.000 đồng. Khoảng 15 giờ 15 phút, H1 bán các số đề 98,23,24,53,54,26,56)x5.000 đồng/01 số; các số đề (54,55,56)x100.000 đồng/01 số; các số ba càng (723,724,753,754,726,756)x5.000 đồng/01 số cho một người đàn ông tên Chát, không rõ nhân thân cụ thể và thu được số tiền mặt là 365.000 đồng. Khoảng 16 giờ, H1 bán các số đề (27,72,41)x5.000 đồng/1 số cho một nam thanh niên tên Tr, không rõ nhân thân cụ thể và thu được số tiền mặt là 15.000 đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút, H1 bán số lô xiên 2 gồm (27,66)x20.000 đồng, các số đề (18,81)x11.000 đồng; các số lô xiên ba (56,57,58)x22.000 đồng;số ba càng 832x20.000 đồng; các số đề đầu chập (00, 11, 22, 33,44, 55,66,77,88,99)x22.000 đồng/01 số; các số đề (66,32,42,46,36)x20.000đồng/1 số cho một người phụ nữ không rõ nhân thân và thu được số tiền mặt là 393.000 đồng. Tổng số tiền H1 thu được từ việc bán số lô, số đề trái phép trong ngày 14-9-2025 là 8.595.000 đồng (*tám triệu năm*

trăm chín mươi lăm nghìn đồng). H1 đã chi tiêu cá nhân số tiền 2.045.000 đồng, còn lại số tiền 6.550.000 đồng bị Công an thu giữ.

Đối với 01 tờ giấy kẻ ô ly ghi chép số lô, số đề; 04 tờ giấy có kích thước, màu sắc khác nhau; 02 đĩa DVD chứa video ghi hình có âm thanh hỏi cung bị cáo H1, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án. Đối với 01 chiếc bút bi, bằng nhựa, màu đen; 05 ghế nhựa màu nâu; 01 bàn bằng kim loại và gỗ hình chữ nhật thu giữ của bị cáo H1, Cơ quan điều tra đã giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Quảng Ninh quản lý. Đối với số tiền 6.550.000 đồng thu giữ của bị cáo H1, ngày 24-10-2025 Cơ quan điều tra đã giao cho Kho bạc Nhà nước khu vực III để quản lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSKV1 ngày 24-11-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh đã truy tố bị cáo H1 về tội “*đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh giữ nguyên Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H1 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*tạm hoãn xuất cảnh*” đối với bị cáo H1. Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu của bị cáo H1 số tiền 8.595.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước; nhưng được trừ vào số tiền 6.550.000 đồng đã thu giữ; bị cáo H1 còn phải nộp tiếp số tiền là 2.045.000 đồng. Tịch thu và tiêu hủy 01 bút bi, bằng nhựa, màu đen; 05 ghế nhựa màu nâu; 01 bàn bằng kim loại và gỗ hình chữ nhật đều đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H1.

Bị cáo H1 thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo H1 nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H1 và các anh Q, L, Th không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: các anh Q, L, Th và ông H2 đã được Toà án triệu tập họp lệ đến phiên toà sơ thẩm nhưng đều vắng mặt. Xét thấy, quá trình điều tra, những người này đã có đầy đủ lời khai, việc họ vắng mặt tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án khách quan, đúng pháp luật. Do đó, Toà án xét xử vắng mặt các anh Q, L, Th và ông H2 là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh, điều luật áp dụng: lời khai của bị cáo H1 tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các anh Q, L, Th; lời khai của người làm chứng là ông H2 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản kiểm tra ngày 14-9-2025, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, các biên bản nhận dạng của bị cáo H1 và các anh Q, Th, L, 04 tờ “pho” ghi chép số lô, số đề, số ba càng thu giữ của các anh Q, Th, L; 01 giấy kê ô li ghi chép số lô, số đề bán được trong ngày 14-9-2025 thu giữ của H1; số tiền 6.550.000 đồng thu giữ của bị cáo H1; biên bản kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 14-9-2025 do Công ty TNHH MTV X cung cấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: khoảng từ 14 giờ đến 17 giờ 40 phút, ngày 14-9-2025 tại tổ 1, khu H 1, phường H, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo H1 đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán “số lô, số đề, số ba càng, số lô xiên” cho các anh Bùi Văn Q, Lò Văn Th, Lê Văn L và 07 người khác không rõ nhân thân với tổng số tiền là 8.595.000 đồng (*tám triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo H1 là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân, đồng thời làm thiệt hại về kinh tế của nhiều gia đình và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi nên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để phạm tội; tổng số tiền bị cáo thu được từ việc đánh bạc trái phép là 8.595.000 đồng (*tám triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng*). Do đó, hành vi của bị cáo H1 đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 19/CT-VKSKV1 ngày 24-11-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo H1 là có căn cứ, đúng pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Trong vụ án này, bị cáo H1 phạm tội độc lập, không bàn bạc, thống nhất với ai; bị cáo trực tiếp bán số lô, số đề, số ba càng cho các anh Q, Th, L và 07 người khác mà không bán lại hoặc chuyển cho ai.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo có bố đẻ

(ông Nguyễn Đức A) là người có công với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính: hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo H1 nhằm mục đích lợi ích về kinh tế; số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; tội phạm bị cáo thực hiện là tội ít nghiêm trọng. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp trừng phạt về kinh tế, phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp vào ngân sách Nhà nước cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục lao động trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[6] Về hình phạt bổ sung: khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”* Tuy nhiên, do bị cáo H1 đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: bị cáo H1 bị xử phạt tiền nên việc áp dụng biện pháp ngăn chặn *“cấm đi khỏi nơi cư trú”* đối với bị cáo không còn cần thiết. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đã áp dụng đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.595.000 đồng (*tám triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) bị cáo H1 thu lời bất chính từ việc đánh bạc trái phép mà có; nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nhưng được trừ vào số tiền 6.550.000 đồng (*sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của bị cáo; bị cáo H1 phải nộp tiếp số tiền là 2.045.000 đồng (*hai triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

- Đối với 01 bút bi, bằng nhựa, màu đen, dài 14 cm, trên mặt bút ghi chữ “Smart 1.0 BAOKE B13”, đã qua sử dụng; 05 ghế nhựa màu nâu, loại ghế có lưng tựa, cao 0,71 mét, đã qua sử dụng; 01 bàn bằng kim loại và gỗ hình chữ nhật kích thước (1,06x0,65x0,57)m, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H1: là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 tờ giấy kẻ ô ly, kích thước (24x17)cm, ghi chép số lô, số đề; 04 tờ giấy có kích thước, màu sắc khác nhau; 02 đĩa DVD chứa video ghi hình có âm thanh hỏi cung bị cáo H1: là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo H1 nên lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Đối với các anh Q, L và Th có hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an phường H để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Đối với các đối tượng mà bị cáo H1 khai đã mua số lô, số đề, số ba càng nhưng chưa rõ nhân thân; quá trình điều tra không xác minh được con người cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với anh Đinh Xuân S (là chồng của bị cáo H1) không biết và không tham gia vào việc đánh bạc với bị cáo H1 nên không có căn cứ để xử lý.

[12] Về án phí: bị cáo H1 phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo H1 và các anh Q, Th, L có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 số tiền là 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*) về tội “*Đánh bạc*”.

Về biện pháp ngăn chặn áp dụng đối với bị cáo: căn cứ vào điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Huỷ bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 236/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 04-12-2025 của Toà án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh đối với bị cáo Nguyễn Thị H1.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ vào các điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a,b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo H1 số tiền 8.595.000 đồng (*tám triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) nộp vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được trừ đi số tiền 6.550.000 đồng (*sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của bị cáo H1, theo biên bản giao nhận tài sản số 360/2025/BBGN-CQCSĐTCAQTQN ngày 24-10-2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Kho bạc Nhà nước khu vực III-Phòng Kế toán Nhà nước Quảng Ninh; bị cáo H1 phải nộp tiếp số tiền là 2.045.000 đồng (*hai triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) bút bi, bằng nhựa, màu đen, dài 14 cm, trên mặt bút ghi chữ “Smart 1.0 BAOKE B13”, đã qua sử dụng; 05 (năm) ghế nhựa màu nâu, loại ghế có lưng tựa, cao 0,71 mét, đã qua sử dụng; 01 (một) bàn bằng kim loại và gỗ hình chữ nhật kích thước (1,06x0,65x0,57)m, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H1; theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 35/BB-THA/KV1 ngày 26-11-2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Quảng Ninh.

Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo H1 có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Các anh Bùi Văn Q, Lò Văn Th và Lê Văn L có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1-Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THA hình sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Tố Nga

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2026/TB-TA

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2025/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh có lỗi (số liệu do nhầm lẫn), cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại các dòng thứ 9, 10 và 11 và 12 từ dưới lên trang 3 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“...Khoảng 14 giờ 35 phút, Hậu bán các số đề (90, 91, 54, 84, 01, 49)x33.000 đồng/01 số, số đề 99x55.000 đồng, các số ba càng (990, 499) x50.000 đồng/01 số; số ba càng 491x50.000 đồng...”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“...Khoảng 14 giờ 35 phút, Hậu bán các số đề (90, 91, 54, 84, 01, 49)x33.000 đồng/01 số, số đề 99x55.000 đồng, các số ba càng (990, 499) x50.000 đồng/01 số; số ba càng 491x40.000 đồng...”.

Về nội dung tại các dòng thứ 12, 13 và 14 từ dưới lên trang 3 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“...Khoảng 14 giờ 25 phút, Hậu bán số lô 20x10 điểm, số lô 90x10 điểm cho một người phụ nữ tên Ph...”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“...Khoảng 14 giờ 25 phút, Hậu bán số lô 20x10 điểm, số lô 90x10 điểm, số lô xiên hai (20,90)x100.000 đồng cho một người phụ nữ tên Ph...”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quảng Ninh;

- *Cơ quan THA hình sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *THADS tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.*

Bùi Thị Tố Nga